



Trung bình

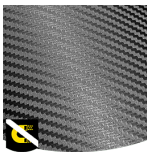
W310 S2

Giày an toàn thép, đặc thiết kế cho ngành công nghiệp thực phẩm

Những vật liệu cao cấp hơn	Da tổng hợp
lớp lót bên trong	lưới 3D
giường đế chân	đế xốp SJ
để giữa	SAU ĐÓ
để ngoài	PU / PU
Đứng đầu	tổng hợp
Loại	S2 / SRC
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.520 kg
tiêu chuẩn hóa	EN ISO 20345:2011



WHT



Kim loại miễn phí

Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.



thun chay

Không sử dụng hoặc chứa bất kỳ sản phẩm động vật.



Lorica thun chay

Lorica là loại nhựa công nghệ cao có độ mềm và độ bền cực tốt. Bảo vệ hiệu quả chống lại mỡ động vật, dầu, xăng, chất khử trùng và các hóa chất khác nhau.

HACCP

HACCP

HACCP là một hệ thống thử nghiệm dựa trên phân tích các rủi ro sức khỏe đáng kể liên quan đến thực phẩm có thể dẫn đến bệnh tật cho người tiêu dùng. Các mẫu tuân thủ HACCP, được phát triển đặc biệt cho ngành công nghiệp thực phẩm, được làm bằng vật liệu có thể giặt được.

Công nghệ:

lĩnh vực ô tô, phục vụ ăn uống, Hoá học, Làm sạch, Thực phẩm & Đồ uống, thuộc về y học

Môi trường:

môi trường khô, môi trường ẩm ướt

Các thông số quan trọng:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhông vệt liêu cao			
Da tông híp			
Chỉ số thấm nước			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	0.88	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	16.5	? 15
Lớp lót bên trong			
Chỉ số 3D			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	2.2	? 2
Lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	22	? 20
Chỉ số chống trượt			
Chỉ số SJ			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
Chỉ số ngoài			
PU / PU			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	198	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.31	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.35	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.14	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.19	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	612	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	22	? 20
Chỉ số đầu			
Chỉ số híp			
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	16.5	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	16.5	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.